

CÔNG TY TNHH AIOPHACO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH AIOPHACO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AIOPHACO VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AIOPHACO CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108439089

3. Ngày thành lập: 20/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngách 51, ngõ 47, Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0929018968

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
4.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
6.	Sao chép bản ghi các loại	1820
7.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc các loại; Sản xuất hoá dược và dược liệu (Theo Điều 5 Nghị định 102/2016/NĐ-CP)	2100
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710

14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	8299
15.	Quảng cáo	7310
16.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
17.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
18.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
19.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
22.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
23.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
25.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
26.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
29.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
30.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
31.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
32.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
33.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
34.	In ấn	1811
35.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
36.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
38.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
39.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
40.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
44.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4610
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn dược phẩm (Theo Điều 6 Nghị định 102/2016/NĐ-CP)	4649

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRƯƠNG PHÚC ĐÌNH	Số 10, ngách 51, ngõ 47, Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	60,000	001089000293	
2	ĐÀO THỊ NGỌC LAN	Số 10, ngách 51, ngõ 47, Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	40,000	008189000006	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRƯỜNG PHÚC ĐÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/02/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001089000293

Ngày cấp: 13/07/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10, ngách 51, ngõ 47, Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 10, ngách 51, ngõ 47, Phố Nam Dư, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội